

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 289/2020/HSPT
Ngày 20 - 11 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Thông Kbuôr

Các Thẩm phán: Bà Đinh Thị Tuyết, ông Nguyễn Văn Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Công Bình – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cầu – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 280/2020/TLPT-HS, ngày 01 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo **Lưu Thị H** về tội: “Cố ý gây thương tích”. Do có kháng cáo của bị cáo Lưu Thị H và bị hại bà Nguyễn Thị H1 đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2020/HS-ST, ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện M’đrăk, tỉnh Đắk Lắk.

* **Bị cáo:** **Lưu Thị H**, sinh ngày 16/8/1965, tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn N, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: 7/10; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Lưu Cung Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; bị cáo có chồng là Phạm Ngọc T và có 07 người con; con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1958. Nơi cư trú: Thôn N, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Thị X - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ: Số 39 đường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Hoàng Đình N, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn B, xã E1, huyện M, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

- Anh Tăng Xuân S, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn N, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

- Chị Phạm Thị H2, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn B, xã E1, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

- Chị Hoàng Thị V, sinh năm 1984;

- Anh Đoàn Văn S1, sinh năm 1985;

Cùng nơi cư trú: Thôn 6, xã E1, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

- Anh Dương Kim H3, sinh năm 1989;

- Chị Đoàn Thị T1, sinh năm 1979;

- Ông Phạm Công L, sinh năm 1972;

Cùng nơi cư trú: Thôn 11, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

- Ông Khúc Trọng H4, sinh năm 1970;

- Ông Lưu Cung T1, sinh năm 1977;

Cùng nơi cư trú: Thôn N, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa gia đình Lưu Thị H và gia đình bà Nguyễn Thị H1 có mâu thuẫn do tranh chấp quyền sử dụng đất. Ngày 28/09/2019, H thuê anh Hoàng Đình N và một số người đến trồng keo trên diện tích trước đó Bà H1 đang sử dụng. Bà H1 đến ngăn cản không cho trồng nên những người làm thuê cho H không làm nữa. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, H đến bảo những người làm thuê cứ tiếp tục trồng keo, nếu nhỏ thì trồng lại nên những người này tiếp tục đi xuống rẫy trồng keo. Bà H1 đi đến chỗ anh N đứng trước đầu cuốc ngăn cản không cho anh N cuốc hố trồng keo thì H lấy cuốc chim từ tay anh N và nói với N “bà ấy không cho cuốc ở đây thì cháu sang bên này cuốc” đồng thời H bước sang bên trái của anh N, Bà H1 cũng bước sang đứng trước chỗ H đang định cuốc, mặc dù biết Bà H1 đang đứng trước đầu cuốc nhưng H vẫn cuốc xuống đất, lưỡi cuốc trúng vào gót chân trái của Bà H1. Bà H1 ngồi xuống cởi ủng ra thì thấy ủng rách và gót chân trái bị chảy máu.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1257 ngày 07/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Bà Nguyễn Thị H1 bị sẹo vùng gót chân trái, kích thước 1,2cm x 0,2cm cách lòng bàn chân trái 03cm, cách mặt ngoài chân trái 04cm, tỷ lệ thương tích 2% (hai phần trăm), do vật tác động sắc nhọn.

***Vật chứng tạm giữ:** 01 cuốc chim cán bằng sắt tròn; 01 chiếc ủng bên chân trái.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/HS-ST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện M'đrăk, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lưu Thị H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i khoản 1, 2 Điều 51 và khoản 1, 3 Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lưu Thị H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo H nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng của bị cáo Lưu Thị H trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước, cụ thể mỗi tháng 240.000 đồng.

Giao bị cáo Lưu Thị H cho UBND xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Lưu Thị H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 48 BLHS và Điều 590 BLDS: Buộc bị cáo Lưu Thị H phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị H1 11.037.000đồng tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Được khấu trừ 5.000.000 đồng mà bị cáo đã tự nguyện giao nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M để bồi thường cho bà Nguyễn Thị H1 theo biên lai số AA/2013/16540 ngày 02/7/2020. Còn lại bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho Bà H1 6.037.000 đồng (*Sáu triệu không trăm ba mươi bảy ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Bác yêu cầu của Bà H1 đối với tiền bồi thường tổn thất về sức khỏe 4.490.000đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/8/2020, bị cáo Lưu Thị H kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại tội danh, hình phạt và mức bồi thường.

Cùng ngày 10/8/2020, bị hại Nguyễn Thị H1 kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt và áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, đồng thời đề nghị tăng mức bồi thường.

Ngày 02/11/2020, bị hại bà Nguyễn Thị H1 có đơn xin rút đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lưu Thị H giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai: Ngày 28/09/2019, bị cáo thuê một số người đến trồng cây tại rẫy thuộc Thôn N, xã E, huyện M nhưng bị bà Nguyễn Thị H1 ngăn cản. Trong lúc anh N đang cuốc hố để trồng thì Bà H1 tới đứng trước đầu cuốc của anh N ngăn cản

không cho cuốc nên nói với Nam “Nếu bà ấy không cho cuốc ở đây thì cháu sang bên này cuốc”, đồng thời bị cáo lấy cái cuốc từ tay anh N cuốc một cái xuống đất phía trước mặt theo chiều từ trên xuống, khi bị cáo giơ cuốc thì thấy Bà H1 chạy sang vị trí bị cáo đang cuốc nên lưỡi cuốc rơi xuống đất, gót chân trái của Bà H1 sát với vị trí cuốc rơi xuống. Sau nhát cuốc đó thì bị cáo dừng lại không cuốc nữa còn Bà H1 đi ra cách đó vài mét kêu đau thì bị cáo mới biết Bà H1 bị thương tích. Bị cáo không cố ý gây thương tích cho Bà H1.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk cho rằng:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo thể hiện việc bị cáo dùng cuốc chim cuốc vào gót chân của bị hại không phải do bị cáo cố ý mà do bị hại bước theo hướng cuốc của bị cáo; trong khi đó, bị hại lại khai khi anh N đang cuốc hố để trồng keo thì bị hại tới ngăn cản không cho anh N làm thì bị cáo tới nói Nam “bà không cho cuốc chỗ này thì mày cuốc chỗ khác” rồi giăng lấy cuốc trong tay N và dùng cuốc đập nhiều cái vào hai bên đùi của bị hại và cuốc một cái vào phần gót chân của bị hại. Quá trình điều tra những người có mặt tại thời điểm đó đều khai không ai chứng kiến sự việc. Như vậy, lời khai của bị cáo và bị hại có mâu thuẫn, cấp sơ thẩm chưa làm rõ được việc bị cáo dùng cuốc chim cuốc vào chân bị hại là do lỗi cố ý hay là sự kiện bất ngờ để loại trừ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, trong trường hợp này cần tiến hành thực nghiệm điều tra để làm rõ hành vi cũng như xác định yếu tố lỗi của bị cáo. Xét thấy, việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được, do đó, đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Đối với kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị H1: Ngày 02/11/2020, bị hại bà Nguyễn Thị H1 có đơn xin rút đơn kháng cáo. Xét thấy, việc rút kháng cáo của Bà H1 là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị hại bà Nguyễn Thị H1.

Từ những phân tích nhận định trên, đề nghị HĐXX căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Thị H – Hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Lưu Thị H và bị hại Nguyễn Thị H1 đều thừa nhận bị cáo H là người dùng cuốc chim để cuốc vào gót chân

Bà H1, gây thương tích 02%. Tuy nhiên, lời khai của bị cáo và bị hại có sự mâu thuẫn, cụ thể:

Bị hại Nguyễn Thị H1 khai trưa ngày 28/09/2019 bà phát hiện có người đến trồng keo trên diện tích đất của gia đình bà tại Thôn N, xã E, huyện M nên đến ngăn cản. Trong lúc anh N (là người được bị cáo H thuê đến làm công) đang cuốc hố để trồng keo thì Bà H1 tới cản không cho làm, lúc này bị cáo H tới nói Nam “bà ấy không cho cuốc chỗ này thì mày cuốc chỗ khác” rồi giằng lấy cuốc trong tay Nam, dùng cuốc đập nhiều cái vào hai bên đùi của Bà H1 và cuốc một cái vào phần gót chân của Bà H1.

Trong khi đó, bị cáo Lưu Thị H lại khai ngày 28/09/2019, bị cáo thuê một số người đến trồng cây tại rẫy thuộc Thôn N, xã E, huyện M nhưng bị bà Nguyễn Thị H1 ngăn cản. Trong lúc anh N đang cuốc hố để trồng thì Bà H1 tới đứng trước đầu cuốc của anh N ngăn cản không cho cuốc nên bị cáo nói với N “Nếu bà ấy không cho cuốc ở đây thì cháu sang bên này cuốc”, đồng thời bị cáo lấy cái cuốc từ tay anh N cuốc một cái xuống đất sang bên trái của bị cáo theo chiều từ trên xuống, khi bị cáo giơ cuốc thì thấy Bà H1 chạy sang vị trí bị cáo đang cuốc nên lưỡi cuốc rơi xuống đất, gót chân trái của Bà H1 sát với vị trí cuốc rơi xuống. Sau nhát cuốc đó thì bị cáo dừng lại không cuốc nữa còn Bà H1 đi ra cách đó vài mét kêu đau thì bị cáo mới biết Bà H1 bị thương tích. Bị cáo không cố ý gây thương tích cho Bà H1.

Tuy nhiên, tại hồ sơ vụ án thể hiện: Tại bút lục 130-131 và các lời khai khác của anh Hoàng Đình N đều thể hiện nội dung: Khi bị Bà H1 ngăn cản không cho làm anh N nói “Bà cứ đứng đầu cuốc như thế này làm sao tôi cuốc được” lúc này bà H đi xuống và lấy cuốc từ tay tôi nói rằng “Bà không cho làm ở đây thì sang bên này mà cuốc” rồi bà H cầm cuốc đi cách tôi khoảng 2-3 mét và cuốc xuống đất, Bà H1 đi theo lại chỗ bà H thì tôi quay sang dùng tay bới đất để làm hố trồng, khoảng 2-3 phút sau thì Bà H1 đi lên phía trên đường được khoảng 4-5 mét thì ngồi xuống và nói bị bà H cuốc vào chân. Như vậy, tại thời điểm bị cáo H dùng cuốc cuốc vào gót chân của Bà H1 anh N không chứng kiến.

Những người đi làm thuê cho bị cáo có mặt tại rẫy ngày xảy ra sự việc gồm ông Dương Kim H3 (B1146-149), bà Hồ Thị N (BL173-174), bà Nguyễn Thị T (BL154-155), bà Đoàn Thị T1 (BL156-157), ông Phạm Công L (BL169-170), bà Nguyễn Thị Q (BL160-161), ông Đoàn Văn S1 (BL162-163), bà Hoàng Thị V (BL164-165) đều khai: Ngày 28/09/2019 những người này đều đến làm thuê cho bà H nhưng thời điểm bị cáo H dùng cuốc cuốc vào chân Bà H1 thì họ cũng không chứng kiến.

Tòa án cấp sơ thẩm nhận định và xác định "Bị cáo H đã dùng cuốc chim cuốc vào gót chân bị hại là phù hợp với thực tế khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo và bị hại". Tuy nhiên, lời khai của bị cáo, bị hại là mâu thuẫn với

nhau, Tòa án cấp sơ thẩm chưa làm rõ được lời khai của bị cáo hay lời khai của bị hại là đúng, chưa làm rõ được hành vi của bị cáo thực hiện là do lỗi cố ý hay là sự kiện bất ngờ mà chỉ căn cứ vào lời khai của bị hại để xác định bị cáo cố ý gây thương tích cho bị hại và tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” là chưa thuyết phục, thiếu căn cứ. Quá trình điều tra, cấp sơ thẩm đã tiến hành cho bị cáo và bị hại đối chất nhưng không làm sáng tỏ được những vấn đề nêu trên. Vì vậy, để làm rõ hành vi của bị cáo là cố ý hay hay là sự kiện bất ngờ; lời khai của bị cáo hay bị hại đúng thì cần phải tiến hành thực nghiệm điều tra để xác định rõ vấn đề này nhưng cấp sơ thẩm chưa tiến hành thủ tục này.

Xét thấy, việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Thị H.

[2] Đối với kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị H1: Ngày 10/8/2020, bị hại Nguyễn Thị H1 kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt và áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, đồng thời đề nghị tăng mức bồi thường.

Ngày 02/11/2020, bị hại bà Nguyễn Thị H1 có đơn xin rút đơn kháng cáo.

Xét thấy, việc rút kháng cáo của Bà H1 là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bà Nguyễn Thị H1.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358; khoản 1 Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự:

[1.1] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Thị H – Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 18/2020/HS-ST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện M’đrăk.

Giao toàn bộ hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện M’đrăk để điều tra lại theo thủ tục chung.

[1.2] Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại bà Nguyễn Thị H1.

[2] Về án phí: Bị cáo Lưu Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện M'đrăk;
- VKSND huyện M'đrăk;
- Công an huyện M'đrăk;
- CC THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Y Thông Kbuôr